

BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM
AN TOÀN VỆ SINH
THỰC PHẨM QUỐC GIA
Số: 892/QĐ-VKNQG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự toán mua sắm và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp trang thiết bị chuyên dùng năm 2022 của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 23/3/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 6065/QĐ-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-BYT ngày 12/01/2022 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022;

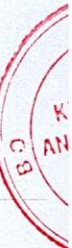
Căn cứ Quyết định số 598/QĐ-BYT ngày 12/03/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 cho một số đơn vị Hệ dự phòng trực thuộc Bộ để thực hiện mua sắm, sửa chữa tài sản; Quyết định số 976/QĐ-BYT ngày 25/04/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc điều chỉnh Điều 2 Quyết định số 598/QĐ-BYT ngày 12/03/2022 của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1728/QĐ-BYT ngày 29/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc mua sắm tài sản công từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 808/QĐ-VKNQG ngày 06/9/2022 của Viện trưởng Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia về việc phê duyệt danh mục, số lượng, giá kế hoạch mua sắm trang thiết bị chuyên dùng năm 2022 của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia;

Căn cứ Báo cáo thẩm định dự toán mua sắm và thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp trang thiết bị chuyên dùng năm 2022 ngày 19/09/2022 của tổ thẩm định;

Xét tờ trình số 406/KHVT ngày 08/09/2022 của Trưởng phòng Kế hoạch, Vật tư và Công nghệ thông tin về việc xin phê duyệt dự toán mua sắm và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp trang thiết bị chuyên dùng năm 2022.



QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt dự toán mua sắm trang thiết bị chuyên dùng năm 2022 của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia từ nguồn Ngân sách nhà nước cấp không thường xuyên năm 2022 và Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp với tổng kinh phí 20.090.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi tỷ, không trăm chín mươi triệu đồng chẵn./.)

Điều 2. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp trang thiết bị chuyên dùng năm 2022 của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia gồm 10 gói thầu, cụ thể như sau:

- Nguồn vốn:
Ngân sách nhà nước cấp không thường xuyên năm 2022: 15.000.000.000 đồng
Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Viện: 5.090.000.000 đồng
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng;
- Phương thức: Một giai đoạn một (01) túi hồ sơ;
- Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu: Quý III/2022
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 04 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Chi tiết cụ thể tên gói thầu, danh mục hàng hóa và giá dự kiến:

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Tên gói thầu	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
Gói 1: Cung cấp Hệ thống sắc ký ion detector điện hóa (ED)					4.000
1	Hệ thống sắc ký ion detector điện hóa (ED)	Hệ thống	1	4.000	4.000
Gói 2: Cung cấp hệ thống sắc ký khí detector ion hóa ngọn lửa (FID) và detector độ dẫn điện (TCD) kèm bộ lấy mẫu không gian hơi (HS)					3.100
1	Hệ thống sắc ký khí detector ion hóa ngọn lửa (FID) và detector độ dẫn điện (TCD) kèm bộ lấy mẫu không gian hơi (HS)	Hệ thống	1	3.100	3.100
Gói 3: Cung cấp thiết bị hiệu chuẩn					2.920
1	Hệ thống tủ chuẩn nhiệt ẩm kế và bộ chuẩn nhiệt - ẩm công nghệ gương lạnh	Hệ thống	1	1.950	1.950
2	Hệ thống máy kiểm tra rò rỉ màng lọc HEPA và máy tạo hạt tích hợp khí nén	Hệ thống	1	970	970
Gói 4: Cung cấp hệ thống sắc ký lỏng detector diode array (PDA) và detector khúc xạ (RI)					1.800

VIỆN
KIỂM NGHIỆM AN TOÀN
VỆ SINH THỰC PHẨM
QUỐC GIA

1	Hệ thống sắc ký lỏng detector diode array (PDA) và detector khúc xạ (RI)	Hệ thống	1	1.800	1.800
Gói 5: Cung cấp hệ thống sắc ký tinh chế detector UV-VIS và detector tán xạ (ELSD)					1.550
1	Hệ thống sắc ký tinh chế detector UV-VIS và detector tán xạ (ELSD)	Hệ thống	1	1.550	1.550
Gói 6: Cung cấp thiết bị phân tích vi sinh					1.600
1	Thiết bị đo kích thước và sự phân bố hạt sương	Bộ	1	800	800
2	Thiết bị phát hiện Salmonella, Listeria và Cronobacter bằng kỹ thuật phân tử	Cái	1	800	800
Gói 7: Cung cấp thiết bị thử nghiệm đồ bảo hộ					1.640
1	Thiết bị thử nghiệm hiệu suất lọc khuẩn	Cái	1	1.450	1.450
2	Thiết bị tạo hạt sương	Cái	1	190	190
Gói 8: Cung cấp thiết bị phụ trợ					2.380
1	Nồi hấp 2 cửa ≥ 200 lít	Cái	1	600	600
2	Tủ âm lạnh > 400 lít	Cái	1	450	450
3	Máy nghiền mẫu	Cái	1	390	390
4	Bộ lọc hút chân không ≥ 6 vị trí	Bộ	1	280	280
5	Tủ lạnh âm ≥ 450 lít	Cái	1	180	180
6	Tủ mát y sinh	Cái	3	160	480
Gói 9: Cung cấp máy nén khí					600
1	Máy nén khí	Cái	1	600	600
Gói 10: Cung cấp máy chuẩn độ Karl Fischer theo nguyên tắc thể tích					500
1	Máy chuẩn độ Karl Fischer theo nguyên tắc thể tích	Cái	1	500	500
Tổng giá kế hoạch 10 gói thầu					20.090

Điều 2. Giá kế hoạch của gói thầu, giá trúng thầu là giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng, hướng dẫn sử dụng, bảo hành và các yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng dịch vụ theo yêu cầu của bên mời thầu.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch, Vật tư và Công nghệ thông tin có trách nhiệm làm đầu mối phối hợp với Phòng Tài chính – Kế toán tổ chức thực hiện các bước đấu thầu theo đúng các quy định của Luật Đấu thầu, các văn bản khác có liên quan, thực hiện đăng tải thông tin về đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo

PHIẾM
VỀ SĨN
PHIẾM
3 GIA

quy định và đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu lên cổng thông tin điện tử Bộ Y tế, chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về các quyết định theo thẩm quyền được giao.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 5. Các ông, bà: Trưởng phòng Kế hoạch, Vật tư và Công nghệ thông tin, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Trưởng các đơn vị liên quan thuộc Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- PVT.Trần Cao Sơn (để biết);
- Lưu: VT, KHVT, ML.

VIỆN TRƯỞNG



Lê Thị Hồng Hảo

